

PHẦN I: ĐỌC HIỂU Đọc văn bản:

Vườn mẹ mai vàng

(1) Ngán lũ mùa thu
in trong ký ức
con đi xa, thương mẹ vô chừng!

(2) Những cánh đồng van vát miền Trung
neo vào Trường Sơn để không trôi ra biển
như chúng con
neo vào mẹ để còn xứ sở!

(3) Mẹ tần tảo trong miền Trung chìm nổi
áo nổi tay, gieo vớt những mùa màng

giọt mồ hôi rơi xèo đất hạn
củ sắn, củ khoai vui bão ngọt bùi.

(4) Hạt thóc chín vàng đọng bao nhiêu nỗi
mẹ ơi, nỗi nào không đắng đót núi sông
núi miền Trung dốc, sông miền Trung ngắn
mẹ miền Trung trĩu gánh gập ghềnh.

(5) Tết con về quê, vườn mẹ mai vàng
như hương sắc cả năm dồn tụ lại
miền khắc bạc mùa xuân chừng ngần ngừ
vẫn dâng đầy thơm thảo một miền Trung!

(Nguyễn Hữu Quý¹, Baovannghe.online, Hội nhà văn Việt Nam)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Chỉ ra dấu hiệu để xác định thể thơ của bài thơ trên.

Câu 2. Liệt kê những từ ngữ, hình ảnh miêu tả miền Trung qua đoạn (4) của bài thơ.

Câu 3. Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ so sánh được tác giả sử dụng trong đoạn thơ sau:

*Những cánh đồng van vát miền Trung
neo vào Trường Sơn để không trôi ra biển
như chúng con
neo vào mẹ để còn xứ sở!*

Câu 4. Nêu ý nghĩa của hình ảnh mang tính biểu tượng "mẹ" trong bài thơ.

Câu 5. Từ nội dung của bài thơ, anh/chị hãy bày tỏ suy nghĩ về sự gắn kết với gia đình và quê hương trong hành trình trưởng thành của mỗi con người (trình bày khoảng 5 - 7 dòng).

¹ Nguyễn Hữu Quý sinh năm 1956 tại Quảng Bình; nguyên là Trưởng ban Thơ Tạp chí Văn nghệ Quân đội, Hội viên Hội Nhà văn Việt Nam, Hội viên Hội Nhà báo Việt Nam; hiện sống và làm việc tại Hà Nội. Ông đã xuất bản 6 tập thơ, 3 trường ca; 3 lần đoạt giải thưởng Bộ Quốc phòng và các giải thưởng thơ, văn xuôi của báo Văn nghệ, tạp chí Văn nghệ quân đội, Hội Nhà văn Việt Nam... Thơ của ông mang chiêm nghiệm sâu sắc của người từng trải, trân quý những niềm vui bé nhỏ vô giá, băng khuâng trước những cuốn hút trường tồn của văn hóa và cũng không kém phần rạo rực cùng thiên nhiên hùng vĩ.

II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm) (VDC)

Viết một đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích cảm xúc, tâm trạng của nhân vật trữ tình được thể hiện trong bài thơ *Vườn mẹ mai vàng* ở phần Đọc hiểu.

Câu 2 (4,0 điểm) (VDC)

Trưởng ban tổ chức Tuổi Trẻ Start-Up Award Trần Xuân Toàn - Phó tổng biên tập báo Tuổi Trẻ - cho rằng: “Đừng nghĩ khởi nghiệp quá lớn lao, hãy bắt đầu với những điều nhỏ bé”.

Từ góc nhìn của người trẻ, anh/chị hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ về vấn đề: *Tuổi trẻ và việc bắt đầu khởi nghiệp từ những điều nhỏ bé*.

**SỞ GD VÀ ĐT
THANH HÓA**

**KÌ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT
NĂM 2025**

Bài thi môn: NGỮ VĂN

Thời gian: 120 phút (không kể thời gian giao đề)

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

PHẦN I: ĐỌC HIỂU Đọc văn bản:

Câu 1:

Phương pháp: Vận dụng kiến thức đã học về các thể thơ, phân tích.

Cách giải:

Số tiếng trong các dòng không bằng nhau là dấu hiệu để xác định thể thơ tự do của đoạn trích

Câu 2:

Phương pháp: Đọc phân tích, tìm và xác định hình ảnh phù hợp.

Cách giải:

- Từ ngữ, hình ảnh miêu tả miền Trung được sử dụng trong đoạn (4) của bài thơ: *thóc chín vàng, núi dốc, sông ngắn, mẹ - trâu gánh gập ghềnh*

Câu 3:

Phương pháp: Căn cứ bài so sánh, xác định đúng câu thơ có sử dụng biện pháp so sánh.

Cách giải:

- Tác giả so sánh: miền Trung neo vào Trường Sơn - như - chúng con neo vào mẹ.

- Tác dụng của biện pháp tu từ so sánh:

+ Làm cho câu thơ giàu hình ảnh, sinh động và giàu sức gợi.

+ *Neo vào mẹ* - Dựa/tựa vào mẹ. Mẹ an ủi, ấp ôm, che chở, vỗ về. Cách so sánh vừa gợi ra đặc điểm, dáng vẻ địa hình miền Trung (hẹp, lưng tựa vào Trường Sơn để đứng vững, chống chọi, duy trì sự sống); vừa gợi ra vẻ đẹp của quê hương miền Trung hiền hậu, bao dung; Liên tưởng giữa cái hữu hình “neo vào Trường Sơn” với cái vô hình “neo vào mẹ” để thấy được niềm tin vững chắc; điểm tựa tinh thần mà suốt đời mẹ giành cho con.

+ Qua đó, tác giả gửi gắm tình cảm yêu mến, trân quý với miền Trung, với quê hương, với mẹ.

Câu 4:

Phương pháp: Căn cứ bài đọc hiểu, nội dung hai câu thơ, phân tích.

Cách giải:

- Ý nghĩa hình ảnh mang tính biểu tượng “mẹ”:

+ “Mẹ” không chỉ là người sinh ra “con”, mà còn là biểu tượng cho những người mẹ, người phụ nữ giàu tình yêu thương, giàu đức hi sinh.

+ “Mẹ” còn là biểu tượng cho quê hương, con người miền Trung cần cù, chịu khó, giàu ý chí, nghị lực.

+ “Mẹ” còn là biểu tượng cho mạch nguồn sự sống thiêng liêng, bất diệt.

Câu 5:

Phương pháp: Căn cứ bài đọc hiểu, phân tích.

Cách giải:

* Nội dung bài thơ: Bài thơ bộc lộ tình cảm của người con với quê hương miền Trung, với mẹ.

* Từ nội dung trên, học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ về sự gắn kết với gia đình và quê hương trong hành trình trưởng thành của mỗi con người. Có thể theo hướng: Sự gắn kết với gia đình, quê hương là cần thiết, không thể thiếu với mỗi con người; là điểm tựa, sức mạnh nuôi dưỡng tâm hồn con người, giúp con người vững vàng, khôn lớn...

II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1:

Phương pháp:

- Vận dụng kiến thức về cách viết đoạn văn nghị luận.
- Lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp, kết hợp chặt chẽ lí lẽ

Cách giải:

Gợi ý:

a. Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn

Bảo đảm yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 200 chữ) của đoạn văn. Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng phân hợp, móc xích hoặc song hành.

b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận

Cảm xúc, tâm trạng của nhân vật trữ tình trong bài thơ Vườn mẹ mai vàng.

c. Viết đoạn văn bảo đảm các yêu cầu

Lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp, kết hợp chặt chẽ lí lẽ và dẫn chứng trên cơ sở bảo đảm những nội dung sau:

- Bao trùm toàn bài thơ là tình cảm yêu thương sâu nặng, sự gắn bó sâu sắc của nhân vật trữ tình - người con đối với mẹ và với quê hương miền Trung.

- Tình cảm đó được bộc lộ qua những cung bậc cảm xúc, tâm trạng phong phú, sâu sắc:

+ Nỗi xót xa, day dứt khi nhớ lại những gian khổ nhọc nhằn mà mẹ và quê hương đã trải qua;

+ Niềm cảm phục, biết ơn trước sự bao dung, sự hi sinh của mẹ, khát vọng vươn lên từ những gian khó của quê hương;

+ Niềm tự hào, cảm giác hạnh phúc xen lẫn niềm tin, hi vọng về những mùa xuân mới sẽ đến với mẹ, với quê hương....

Câu 2:

Phương pháp:

- Vận dụng kiến thức đã học về viết bài văn nghị luận.
- Lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn lí lẽ và dẫn chứng.

Cách giải:

Có thể triển khai theo hướng:

a. Đảm bảo bố cục và dung lượng của bài văn nghị luận

Bảo đảm yêu cầu về bố cục và dung lượng (khoảng 600 chữ) của bài văn.

b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận

Tuổi trẻ và việc bắt đầu khởi nghiệp từ những điều nhỏ bé.

c. Viết được bài văn nghị luận đảm bảo các yêu cầu

Lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp, kết hợp nhuần nhuyễn lí lẽ và dẫn chứng, trình bày được hệ thống ý phù hợp theo bố cục ba phần của bài văn nghị luận. Có thể triển khai theo hướng:

* Mở bài: Giới thiệu vấn đề nghị luận

* Thân bài:

- Giải thích:

+ Khởi nghiệp là “bắt đầu sự nghiệp”, được hiểu là quá trình tạo ra một lĩnh vực hoạt động mới, hoạt động kinh doanh của riêng mình.

+ “Những điều nhỏ bé” là những điều gần gũi, quen thuộc, có quy mô nhỏ, dễ thực hiện....

Người trẻ muốn khởi nghiệp phải bắt đầu từ những hành động, việc làm nhỏ nhất, tưởng chừng đơn giản nhưng có ý nghĩa đặt nền móng cho sự phát triển cao hơn ở tương lai.

- Bàn luận:

+ Vì sao tuổi trẻ cần khởi nghiệp?

++ Tuổi trẻ gắn liền với nhu cầu tạo lập sự nghiệp, cuộc sống, khẳng định bản thân.

++ Khi xã hội ngày một phát triển, nhu cầu khởi nghiệp ngày càng phổ biến, độ tuổi tham gia “khởi nghiệp” ngày càng có sự “trẻ hóa”.

+ Vì sao nên khởi nghiệp từ những điều nhỏ bé?

++ Những điều nhỏ bé là những điều gần gũi, có thể dễ tìm hiểu, nghiên cứu, phù hợp với năng lực, điều kiện... của những người mới khởi nghiệp, nhất là các bạn trẻ.

++ Khởi nghiệp từ những điều nhỏ bé có ý nghĩa lớn: giúp người trẻ tìm được con đường đi riêng cho bản thân, rèn luyện bản lĩnh, sự kiên trì; tạo sự năng động, nhanh nhạy; giúp con người tự tin, tự chủ, có thể phát huy năng

lực, sở trường của bản thân; giúp mở rộng các mối quan hệ, nâng cao trình độ, kiến thức.

++ Những người trẻ khởi nghiệp từ những vấn đề nhỏ sẽ tạo nên một khối lượng sản phẩm lớn. Khởi nghiệp trong nền kinh tế thị trường 4.0 sẽ tạo động lực cho Kinh tế, Công nghệ, Văn hóa phát triển.

+ Để khởi nghiệp từ những điều nhỏ bé, tuổi trẻ cần có những điều kiện nào?

++ Những người trẻ cần phải có kiến thức, kỹ năng, trải nghiệm, ý tưởng, khát vọng cũng như lòng quyết tâm, kiên trì, sự nỗ lực không ngừng.

++ Xã hội, các cơ quan, tổ chức, cá nhân, gia đình cần có sự ủng hộ, thấu hiểu, chia sẻ, đồng hành với các bạn trẻ...; Đặc biệt, Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh là trung tâm chỉ đạo, vừa khuyến khích khởi nghiệp, vừa phải tổng kết, rút kinh nghiệm, xây dựng, biểu dương những mô hình điển hình tiên tiến, có sức lan tỏa trong cộng đồng.

(Học sinh nêu dẫn chứng tiêu biểu phù hợp vấn đề, có sức thuyết phục)

- Mở rộng vấn đề, phản biện quan điểm trái chiều hoặc ý kiến khác:

+ Phê phán những người trẻ không có tinh thần “khởi nghiệp” hoặc khi khởi nghiệp thường đặt ra những mục tiêu quá lớn lao, xa vời và coi nhẹ những điều nhỏ bé trong quá trình thực hiện.⁶

+ Khởi nghiệp từ những điều nhỏ bé cũng không có nghĩa là không có tầm nhìn xa, không dám đặt ra những mục tiêu lớn và khát khao thực hiện...

- Bài học nhận thức và hành động:

+ Xác định mục tiêu rõ ràng, cụ thể, phù hợp.

+ Bắt tay hành động để “khởi nghiệp” từ những điều nhỏ bé, đơn giản nhưng thiết thực trong cuộc sống hàng ngày...

* Kết bài: Khái quát vấn đề nghị luận.

Lưu ý: Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.